

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHI LĂNG
TỈNH LẠNG SƠN**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 22/2021/HS-ST
Ngày 19-5-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHI LĂNG, TỈNH LẠNG SƠN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trương Thị Hương Giang.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Bùi Đình Thi;

Bà Vy Thị Thu Trang.

- Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Minh – Thư ký Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn tham gia phiên toà: Ông Nông Ngọc Hưng - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2021, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hình sự thụ lý số: 16/2021/TLST-HS ngày 28 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 18/2021/QĐXXST-HS, ngày 05 tháng 5 năm 2021 đối với bị cáo:

Lý Văn M, sinh ngày 17 tháng 10 năm 1994 tại huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nơi đăng ký thường trú và chỗ ở: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Nùng; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lý Văn T, sinh năm 1952 và con bà: Triệu Thị C, sinh năm 1954; có vợ: Linh Thị X và 02 con, con lớn sinh năm 2015, con nhỏ sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Chưa bị xử phạt hành chính, chưa bị Tòa án xét xử; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện C, tỉnh Lạng Sơn từ ngày 18 tháng 01 năm 2021 đến nay; có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Bà Triệu Thị C, sinh năm 1954; trú tại: Thôn K, xã B, huyện C, tỉnh Lạng Sơn; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 45 phút, ngày 18 tháng 01 năm 2021 tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C đang làm nhiệm vụ tại thôn K (nay là khu H), thị trấn Đ, huyện C, phát hiện bắt quả tang bị cáo Lý Văn M đang tàng trữ trái phép 07 (bảy) ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu; 01 (một) gói giấy bạc màu vàng trắng, tất cả bên trong có chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy Heroine trong túi quần đằng trước, bên phải của Lý Văn M đang mặc. Bị cáo Lý Văn M khai nhận đó là chất ma túy Heroine vừa mua của một người đàn ông làm nghề xe ôm (M không biết tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) tại thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang với giá 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) mang về với mục đích để sử dụng cho bản thân.

Cùng ngày cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an huyện Chi Lăng đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Lý Văn M nhưng không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại bản kết luận giám định số: 72/KL-PC09 ngày 19 tháng 01 năm 2021 của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Lạng Sơn kết luận: Chất bột màu trắng có trong 07 (bảy) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng trắng thu giữ của Lý Văn M đều là chất ma túy Heroine, có tổng khối lượng 0,505 gam (đã trừ bì).

Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn M khai nhận bản thân nghiện ma túy Heroine từ năm 2017, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên khoảng 09 giờ 00 phút ngày 18 tháng 01 năm 2021 bị cáo Lý Văn M đi bộ từ nhà ra đường tỉnh lộ ĐH89 đón xe khách xuống thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang với mục đích tìm mua ma túy Heroine. Khi đi đến khu vực thị trấn K, do không biết chỗ mua ma túy nên M đã hỏi một người đàn ông làm nghề xe ôm và đặt vấn đề nhờ người này mua hộ 500.000 đồng (năm trăm nghìn đồng) tiền ma túy Heroine và được người này đồng ý. Khoảng 15 phút sau, người đàn ông này quay lại đưa cho M 07 (bảy) ống hút nhựa màu trắng được hàn kín hai đầu và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng trắng bên trong có chứa ma túy Heroine. Mua được ma túy M bắt xe khách đi về nhà. Khi đi đến khu vực ngã ba thôn K (nay là khu H), thị trấn Đ, huyện C, Minh xuống xe và đi bộ vào hướng trung tâm thị trấn Đ, huyện C thì bị lực lượng chức năng phát hiện bắt quả tang.

Cáo trạng số: 23/CT-VKSCL ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

Kiểm sát viên giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên Cáo trạng truy tố và phát biểu quan điểm về việc giải quyết vụ án, đồng thời đánh giá tính chất, động cơ, mục đích, tác hại của hành vi phạm tội mà bị cáo gây ra, đánh giá về nhân thân, tình tiết giảm nhẹ, tình tiết tăng nặng áp dụng đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Về hình phạt: Căn cứ các điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38, 50 của Bộ luật Hình sự 2015. Đề nghị xử phạt bị cáo Lý Văn M từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Về vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; khoản 2, 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy và các vỏ bao còn lại sau giám định; trả lại 01 điện thoại di động cho bà Triệu Thị C vì không liên quan đến hành vi phạm tội.

Phản tranh luận: Bị cáo Lý Văn M không có ý kiến tranh luận gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi tố tụng, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là bà Triệu Thị C không làm ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án vì trong hồ sơ đã có đủ lời khai của bà C nên Hội đồng xét xử căn cứ Điều 292 của Bộ luật Tố tụng hình sự để tiếp tục xét xử vụ án.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo Lý Văn M đã khai nhận rõ hành vi phạm tội của mình như tại cơ quan điều tra, lời khai của bị cáo phù hợp với biên bản hỏi cung người phạm tội quả tang và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ, cụ thể: Khoảng 12 giờ 45 phút ngày 18 tháng 01 năm 2021, tại thôn K (nay là khu H), thị trấn Đ, huyện C, tổ công tác đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy Công an huyện C phát hiện bắt quả tang Lý Văn M có hành vi tàng trữ trái phép 0,505 gam ma túy Heroine được đựng trong 07 (bảy) ống hút nhựa màu trắng và 01 (một) gói giấy bạc màu vàng trắng. Như vậy, có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Lý Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015.

[4] Cáo trạng số 23/CT-VKSCL ngày 28 tháng 4 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn đã truy tố bị cáo Lý Văn M về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[5] Hành vi của bị cáo Lý Văn M là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, hành vi đó gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự của địa phương, gây hoang mang trong quần chúng nhân dân, là nguyên nhân dẫn đến các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo là người có thể chất phát triển bình thường, có đầy đủ năng lực hành vi, năng lực

trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy đối với con người và những ảnh hưởng tiêu cực của ma túy đối với mọi mặt của đời sống xã hội nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

[6] Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử ngoài việc xem xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội như đã nêu ở trên, còn phải đánh giá về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Cụ thể như sau: Về nhân thân: Bị cáo Lý Văn M chưa có tiền án, tiền sự nhưng là người nghiện ma túy nên là người có nhân thân không tốt. Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; là người dân tộc thiểu số sống ở vùng kinh tế đặc biệt khó khăn nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015. Tình tiết tăng nặng: Không có.

[7] Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Kiểm sát viên thực hành quyền công tố tại phiên tòa đề nghị về tội danh, về hình phạt đối với bị cáo Lý Văn M và về xử lý vật chứng là có căn cứ.

[8] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có thu nhập ổn định, không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo, điều này phù hợp với kết quả xác minh của Cơ quan Điều tra.

[9] Về vật chứng: Đối với số ma túy còn lại sau giám định là vật cấm lưu hành và các vỏ bao không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định; đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Lý Văn M, chủ sở hữu là bà Triệu Thị C không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên cần trả lại cho bà Triệu Thị C.

[10] Đối với người đàn ông làm nghề xe ôm đã mua ma túy cho Lý Văn M tại khu vực thị trấn K, huyện L, tỉnh Bắc Giang, do bị cáo không biết được tên, tuổi, địa chỉ cụ thể của người đàn ông này nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra, xác minh và xử lý, khi nào làm rõ sẽ xử lý sau.

[11] Về án phí: Do bị cáo Lý Văn M bị kết án nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331; 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, 50; khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Khoản 2, 3 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự. Điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Lý Văn M phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Lý Văn M 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam, ngày 18 tháng 01 năm 2021.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì thư ký hiệu số “01” (Cũ) có chữ ký cùng tên của giám định viên Bùi Anh T, trợ lý giám định và các hình dấu của Phòng kỹ thuật hình sự tại phần giáp lai mới, bên trong có 01 (một) gói giấy đựng 0.431 gam ma túy Heroine (phần hao hụt do sử dụng làm mẫu vật giám định hết) và các vỏ bao gói;

3.2. Trả lại cho bà Triệu Thị C 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia vỏ màu đen đã qua sử dụng, số Model 1280.

(Theo biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát Điều tra Công an huyện Chi Lăng và Chi cục Thi hành án dân sự huyện C lập ngày 28 tháng 4 năm 2021).

4. Về án phí: Bị cáo Lý Văn M phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí sơ thẩm hình sự để sung công quỹ Nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQCSĐT Công an huyện Chi Lăng, tỉnh Lạng Sơn;
- CQTHAHS Công an huyện C, Lạng Sơn;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện C;
- Nhà tạm giữ Công an huyện C;
- Sở Tư pháp tỉnh Lạng Sơn;
- Bị cáo; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án.
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trương Thị Hương Giang